

**NGHỊ QUYẾT**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023  
CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG LÀO CAI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vàng Lào Cai;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty Cổ phần Vàng Lào Cai ngày 28/4/2023.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1: Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động của Công ty trong năm tài chính 2022 và phương hướng hoạt động trong năm tài chính 2023** với 10.168.050 cổ phần tán thành, tương đương 97.27% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

**1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:**

**1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:**

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	% tăng giảm so với năm 2021
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	0	0	
Doanh thu thuần	0	0	
Lợi nhuận gộp	0	0	
Lợi nhuận thuần	(9.032.768.883)	(15.947.676.509)	
Lợi nhuận khác	(5.000.000)	(182.619.900)	
Lợi nhuận kế toán trước thuế	(9.037.768.883)	(16.130.296.409)	
Lợi nhuận sau thuế	(9.037.768.883)	(16.130.296.409)	

- Cơ cấu doanh thu:





**Bảng số 1: Cơ cấu doanh thu năm 2021-2022**

Chỉ tiêu	Năm 2021 (đồng)	%/TDT	Năm 2022 (đồng)	%/TDT	% tăng giảm so với năm 2021
Doanh thu thuần từ HĐSXKD	0	0	0	0	0
- Doanh thu từ bán tinh quặng vàng	0	0	0	0	0
- Doanh thu dịch vụ	0	0	0	0	0
Doanh thu hoạt động tài chính	44.616		920.330.738		20.627
Thu nhập khác	30.000.100		0		0
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>30.044.716</b>	<b>100%</b>	<b>920.330.738</b>	<b>100%</b>	<b>30.63</b>

**1.2 Kết quả thực hiện so với kế hoạch năm 2022:**

Trong năm 2022, doanh thu thuần cũng như doanh thu từ bán sản phẩm tinh quặng không có là do Công ty trong năm 2022 không khai thác. Chỉ tập trung bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên và tiến hành gia hạn các thủ tục pháp lý đã hết hạn.

**Bảng số 2: Kết quả thực hiện hoạt động SXKD so với kế hoạch**

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ %
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu sản xuất</b>				
<b>1</b>	<b>Chỉ tiêu sản xuất</b>				
	Khai thác quặng	Tấn	0	0	0%
	- Hàm lượng vàng	gam/tấn	0	0	0%
	- Quy ra kim loại vàng	kg	0	0	0%
<b>2</b>	<b>Quặng vào tuyển</b>				
	QNK vào tuyển	Tấn	0	0	0%
	- Hàm lượng vàng	gam/tấn	0	0	0%
	- Quy ra kim loại vàng		0	0	0%
<b>3</b>	<b>Sản phẩm tinh quặng</b>				
	Tinh quặng vàng	tấn	0	0	0%



	- Hàm lượng vàng	gam/tấn	0	0	0%
	- Quy ra Kim loại	kg	0	0	0%
<b>4</b>	<b>Sản phẩm tiêu thụ</b>				
	Tinh quặng vàng	tấn	0	0	0%
	- Hàm lượng vàng	gam/tấn	0	0	%
	- Quy ra Kim loại	kg	0	0	%
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính</b>				
1	Tổng doanh thu	Trđ	0	0	0%
2	Lợi nhuận	Trđ	-9.037	-9.037	100%
3	Nộp ngân sách	Trđ			
4	Lao động BQ sử dụng	người	22	22	100%
5	Quỹ lương	Tỷđ	1.663	1.663	100%
6	Tiền lương bình quân	tr/ng/t	6.3	6.3	100%

### 1.3 Kế hoạch nhiệm vụ năm 2023:

Để có thể sớm hoàn thành được việc gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản để dần đi vào ổn định sản xuất, nhà đầu tư mới chúng tôi đã thực hiện những thủ tục cần thiết theo đúng quy trình hướng dẫn của các cơ quan ban ngành để xin gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản số 2915/GP-BTNMT do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp phép ngày 19/12/2016, thời hạn giấy phép: đến ngày 26/4/2019. Tuy nhiên vì những nguyên nhân khách quan và chủ quan mà việc gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản của Công ty chúng tôi vẫn chưa hoàn thành.

Ngay sau khi được cấp gia hạn giấy phép khai thác, Công ty Cổ phần Vàng Lào Cai sẽ tập trung đầu tư nâng cấp lắp đặt, thay thế các trang thiết bị công nghệ mới để đảm bảo tận thu tối đa hàm lượng vàng còn lại, tránh tình trạng lãng phí nguồn tài nguyên Quốc gia và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ cam kết đối với Nhà nước.

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 của BKS với 10.453.050 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

**Điều 3:** Thông qua BCTC kiểm toán năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 01/TTr-HĐQT với 9.491.950 cổ phần tán thành, tương đương 90.8% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

**Điều 4:** Thông qua mức chi trả thù lao cho HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 02/TTr-HĐQT với 10.453.050 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có



quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

**Điều 5:** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 03/TTr-HĐQT với 10.453.050 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

**Điều 6:** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 28/4/2023

Hội đồng quản trị, Giám đốc và toàn thể cổ đông Công ty Cổ phần Vàng Lào Cai có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

*Nơi nhận:*

- UBCKNN, HNX (đề b/c);
- Lưu: VT, TCHC.



NGUYỄN TIẾN ĐỨC